

Quảng Nam, ngày 05 tháng 5 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG,
LIÊN TỤC CỦA NHÀ MÁY XLNT TẬP TRUNG KCN BẮC CHU LAI
THÁNG 4/2025**

Thông số Thời gian	Nhiệt độ (°C)	pH	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	NH ₄ (mg/l)
01/04/2025	24,77	8,19	Hư hỏng thiết bị đo COD, TSS, Công ty đã có Báo cáo số 55/BC- CTY ngày 25/6/2024, Báo cáo số 109/BC- CTY ngày 30/12/2024, Báo cáo số 12/BC- CTY ngày 22/01/2025 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Nam		0,47
02/04/2025	24,07	8,10			0,33
03/04/2025	28,13	8,07			0,24
04/04/2025	24,23	7,53			1,19
05/04/2025	28,13	7,51			1,02
06/04/2025	28,17	7,52			1,09
07/04/2025	27,87	7,63			1,31
08/04/2025	28,12	7,72			1,03
09/04/2025	27,08	7,81			1,02
10/04/2025	27,06	7,77			1,35
11/04/2025	27,63	7,73			1,16
12/04/2025	27,96	7,68			1,06
13/04/2025	29,67	7,57			0,60
14/04/2025	29,74	7,53			0,21
15/04/2025	29,77	7,54			0,21
16/04/2025	29,77	7,54			0,26
17/04/2025	29,94	7,59			0,42
18/04/2025	29,39	7,44			0,59
19/04/2025	29,02	7,35			0,57
20/04/2025	28,59	7,24			0,50
21/04/2025	28,45	7,20			0,45

22/04/2025	28,50	0,51			0,51
23/04/2025	28,83	7,30			0,43
24/04/2025	28,87	7,31			0,52
25/04/2025	28,79	7,29			0,64
26/04/2025	28,76	7,28			0,55
27/04/2025	28,83	7,30			0,64
28/04/2025	29,01	7,35			0,75
29/04/2025	29,25	7,41			0,44
30/04/2025	29,36	7,44			0,25
Tiêu chuẩn xả thải theo QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (Cột A, K_q=0,9 và K_f=1,0)	≤	6-9	≤ 45	≤ 67,5	≤ 4,5
So sánh	Đạt	Đạt			Đạt

Nơi nhận: ✓

- HĐTV, BGĐ Cty (b/c);
- VP Cty (t/h)
- Lưu BQL.BCL (Ng).



BÙI TẤN QUÍ